

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 468/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- **Chị Trần Hồng M**, sinh năm 1974.

ĐKKHKT và nơi ở: Số 104, tầng 1, nhà B10, khu tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội.

- **Anh Đoàn Văn L**, sinh năm 1962.

ĐKKHKT và nơi ở: Số 104, tầng 1, nhà B10, khu tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Hồng M và anh Đoàn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Trần Hồng M và anh Đoàn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, quận H, Hà Nội vào ngày 22 tháng 1 năm 2009. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại số 104, tầng 1, nhà B10, khu tập thể N, phường N, quận C, Hà Nội. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong cách sống, tính cách trái ngược nhau. Nay chị M và anh L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của anh chị.

- **Về con chung:** Chị M và anh L xác nhận có 01 con chung là Đoàn Hồng L (nữ) sinh ngày 27/5/2011. Ly hôn, giao con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ/tháng, kể từ tháng 9/2018 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị M và anh L tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Chị M và anh L xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đoàn Văn L nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 6262 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Cơ quan Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường C, quận H, Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà